

Lama Tsongkhapa: LAMRIM TINH YẾU LUẬN: Chứng Đạo Ca

- English Title: Song of Experience
- Tác Giả (Author): Lama Tông Khách Ba (sơ tổ dòng Gelug)
- Việt ngữ: Hồng Như

- 1: Bản mới, nhuận văn 2021 (dịch từ Tạng ngữ)
- 2: Bản mới 2019: Tạng Anh Việt (dịch từ Tạng ngữ)
- 3: Bản cũ 2004 (dịch từ Anh ngữ)

BẢN MỚI, DỊCH TỪ TẠNG NGỮ (2019, nhuận văn 2021)

Tiếng Việt

Tibetan title: Lam rim nyams mgur

Tựa đề tiếng Việt: LAMRIM CHỨNG ĐẠO CA: Tinh Yếu Trình Tự Đường Tu Giác Ngộ

1. Thân sinh ra từ / muôn vạn thiện lành;
Lời nói toàn thành / nguyện ước chúng sinh;
Ý thấy khắp cả / đúng như sự thật;
Trước bậc đứng đầu / dòng họ Thích ca / con xin đảnh lễ.
2. Là trưởng tử của / bậc Thầy vô song,
Đảm đương việc làm / của khắp chư Phật,
Du hí thị hiện / hằng sa cõi giới:
Di Lạc, Văn Thủ / con xin kính lễ.
3. Là người minh giải / ý nghĩa Phật mẫu
Thập thâm khó lường, / đúng như ý Phật, / châu bảo trang nghiêm / cõi Diêm Phù đê:
Long thọ, Vô trước, / ba cõi danh lừng,
Đê đầu dưới chân / con xin kính lễ.
4. Là người tiếp giữ / mọi điểm tinh yếu / kho tàng khai thị / đầy đủ không sai
Của hai đường tu / tri kiến thâm sâu, / thiện hạnh quảng đại,
Được truyền xuống từ / nhị đại tổ sư.
Đức Atisa (Di-pam-ka-ra), / con xin kính lễ.
5. Ân sư là mắt / cho chúng con nhìn / muôn trùng kinh điển;
Là lòng sông cạn / đưa kẻ thiện duyên / sang bờ giải thoát;
Từ bi vận dụng / mọi thiện phương tiện, / soi tỏ lối đường:
Trước khắp Ân sư / thành tâm kính lễ.
6. Pháp tu Lam-rim / [tức là Trình Tự / Đường tu Giác Ngộ,]

Là ngọc trang nghiêm / trên đỉnh bậc trí / cõi Diêm phù đê;
Tràng phang danh xưng / lẫy lừng khắp chúng;
Được chân truyền từ / nhị đại tổ sư / Long Thọ, Vô trước.

7. Vì bởi pháp này / làm tròn nguyện ước / chín loại chúng sinh
Nên đây chính là / vua loài ngọc quý,
Biển rộng luận giải / rạng ngời khéo giảng,
Nơi ngàn dòng suối / luận văn đổ về.
Giúp người tu hiểu / trãi vạn pháp môn / vốn không mâu thuẫn;
Giúp trọn pháp Phật / tỏa rạng thành lời / trực chỉ khai thị / trong trí người tu;
Giúp cho dễ dàng / hiểu được ý Phật;
Giúp giữ người tu / thoát khỏi hố thẳm / của đại ác hạnh.
Vì vậy nhiều bậc / thiện duyên Ấn-Tạng
Dốc tâm nương vào / diệu pháp này đây.
Trình tự đường tu / ba căn cơ này,
Kẻ trí không ai / không bị cuốn hút.

8. Pháp này thu nhiếp / trọn lời Phật dạy,
Nên giảng hay nghe / dù chỉ một lần,
Đều như giảng, nghe / toàn bộ diệu Pháp,
Lợi ích nhất định / sẽ như sóng cả, / vì vậy hãy nên / chuyên chú tư duy.

9. Rồi sẽ thấy ra / gốc rễ duyên lành
Cho mọi thiện lành / đời này kiếp sau
Nằm ở nỗ lực / mang tâm và hạnh / nương dựa đúng cách
Nơi đấng đạo sư, / là người chỉ cho / đường tu giác ngộ.
Thấy điều này rồi / cho dù mất mạng / cũng không từ bỏ,
Phải gắng làm cho / đạo sư hoan hỉ / bằng cách tu theo / lời của đạo sư.
Thầy là hành giả / đã tu như vậy,
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

10. Thân người ung dung / quý giá còn hơn / bảo châu như ý
Đến chỉ một lần / cực kỳ khó gặp,
Lại dễ mất như / tia chớp giữa trời.
Thấy rõ kiếp người / chóng vánh như vậy,
Chuyện đời khác gì / trấu lép loạn bay.
Nên ngày lẫn đêm / phải luôn tận dụng / tinh túy thân này.
Thầy là hành giả / đã tu như vậy,
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

11. Chết rồi chắc gì / không rơi ác đạo,
Giúp thoát sợ này / chỉ có Tam Bảo.
Vậy tâm qui y / phải giữ cho chắc,
Đừng bao giờ để / phá hạnh qui y.
Muốn được như vậy / phải khéo nghĩ về / nghiệp quả thiện ác,
Để biết chọn việc / nên bỏ, nên làm.
Thầy là hành giả / đã tu như vậy,
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

12. Thân người đủ mọi / phẩm tướng cần thiết / để theo thăng đạo,
Nếu như thiếu đi / thì đường giác ngộ / không thể bứt phá.
Vậy phải gắng sao / cho có đủ cả.

Vì bởi ba cửa / nhuốm đầy cấu nhiễm / ác nghiệp, rơi đọa,
Khẩn thiết nhất là / tẩy tịnh nghiệp chướng,
Nên bốn sám lực / phải thường trân quý / áp dụng siêng nǎng.
Thầy là hành giả / đã tu như vậy
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

13. Tai hại khổ đế / không nỗ lực quán
Thì tâm cầu thoát / không thật phát sinh.
Nguyên nhân của khổ / luân chuyển thế nào, / nếu không quán chiếu
Thì gốc luân hồi / không biết cách chặt.
Cần nhất phải biết / chán khổ sinh tử, / khởi tâm cầu thoát,
Và biết điều gì / trói buộc mình trong / sinh tử luân hồi.
Thầy là hành giả / đã tu như vậy,
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.
14. Phát tâm bồ đề / là cốt lõi của / đường tu Đại thừa;
Nền tảng, chỗ dựa / của khắp muôn trùng / sóng cả thiện hạnh;
Tựu như thuốc tiên / hóa sắc thành vàng, / biến tất cả thành / hai kho phước trí;
Là cả kho tàng / công đức đồ sộ, / chứa hết vô lượng / thiện đức bồ đề.
Vì biết điều này / nên chư bồ tát / uy dung tự tại
Gìn giữ tâm ấy / sâu thẳm bên trong / cốt túy pháp hành.
Thầy là hành giả / đã tu như vậy.
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

15. Thí là ngọc quý / toàn thành ước nguyện / cho khắp chúng sanh;
Vũ khí thượng thặng / chặt phăng nút thắt / của lòng keo bẩn;
Là hạnh bồ tát / sinh nguồn dũng cảm / không hề chán mệt;
Và là nền tảng / khiến cho danh lành / truyền khắp mười phương.
Vì biết điều này / nên người có trí / xả hết thân mạng / tài sản công đức,
Chỉ để nương theo / con đường lành này.
Thầy là hành giả / đã tu như vậy.
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

16. Giới là nước trong / giặt sạch tất cả / vết nhơ ác nghiệp;
Là ánh trăng thanh / xoa dịu nỗi đau / rát bỏng phiền não;
Đứng giữa phàm phu, / thân thể rạng ngời / như núi Tu di,
Không cần thị uy / nhiếp phục khắp cả.
Vì biết điều này / nên chư giác giả,
Giữ giới đã thọ / quý như đôi mắt.
Thầy là hành giả / đã tu như vậy.
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

17. Nhẫn là trang sức / quý giá nhất cho / người có quyền năng;
Là sức chịu đựng / tuyệt bậc dành cho / bức bách phiền não;
Là kim sí điểu / bay vút giữa trời, / làm khắc tinh của / rắn thù sân hận;
Là lớp giáp bào / kiên cố ngăn chặn / vũ khí ác ngữ.
Biết vậy cho nên / giáp bào kham nhẫn,
Bằng đủ mọi cách / phải tập làm quen.
Thầy là hành giả / đã tu như vậy.
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

18. Khoát lớp giáp bào / tinh tấn bất thoái

Thì học và chứng / tăng trưởng nhanh như / trăng đến độ rằm,
Làm gì cũng đều / tràn đầy ý nghĩa,
Và đều mang đến / kết quả mong cầu.
Vì biết như vậy / nên chư bồ tát
Cuộn sóng tinh tấn / quét sạch hết thảy / mọi kiểu biếng lười.
Thầy là hành giả / đã tu như vậy.
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

19. Định là đại vương / ngự trị tâm thức.
Để yên, bất động / như núi Tu Di
Mở ra, thu nhiếp / toàn bộ thiện pháp,
Cho hỉ lạc nhờ / nhu nhuyễn thân tâm.
Vì biết vậy nên / hành giả tự tại
Luôn nương pháp định / diệt thù tán tâm.
Thầy là hành giả / đã tu như vậy.
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

20. Tuệ là đôi mắt / thâm chứng tánh Như;
Là con đường bừng / sạch gốc luân hồi;
Là kho tánh đức / kinh luận tán thán;
Và nổi danh là / ngọn đèn vô thượng / xua bóng vô minh.
Vì biết như vậy / nên người có trí / tìm cầu giải thoát
Nỗ lực đủ cách / tu theo đường này.
Thầy là hành giả / đã tu như vậy.
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

21. Nếu chỉ dựa vào / mỗi định-nhất-tâm / thì không thấy được
Khả năng chặt đứt / gốc rễ luân hồi.
Nếu chỉ có tuệ / thiếu đi tịnh chỉ
Thì dù quán chiếu / truy tìm đến đâu / vẫn không thể nào / dứt được phiền não.
Vì vậy kẻ trí / lấy tuệ thâm nhập / vào chân thực tại
Cưỡi trên lưng ngựa / tịnh chỉ diệu trạm;
Dùng vũ khí bén / luận lý Trung đạo / không vướng biên kiến
Phá tan hết thảy / khai niêm phân biệt / chấp thường chấp đoạn.
Dùng tuệ rộng lớn / quán chiếu chính xác
Để làm khai mở / trí chứng tánh Như.
Thầy là hành giả / đã tu như vậy.
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

22. Nhờ thiền nhất tâm / mà đạt tam muội,
Chẳng gì đáng nói. / Dùng quán sát trí
Truy xét tâm tư, / mà vẫn yên lặng,
Bất động vững vàng / nơi chân thực tại,
Thấy rồi nỗ lực / hợp nhất chỉ quán,
Đây mới chính thật / là điều nhiệm mầu.
Thầy là hành giả / đã tu như vậy.
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

23. Khi vào trong định, Không - như không gian;
Khi xuất trở ra, Không - như huyền cảnh;
Tán dương những ai / nhờ tu như vậy / hợp nhất phương tiện / cùng với trí tuệ
Nhờ đó siêu việt / các hạnh bồ tát.

Để chứng điêu này / nên bậc thiện duyên
Không dành lòng với / đường tu riêng lẻ.
Thầy là hành giả / đã tu như vậy.
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

24. Như thế chính là / đường tu phổ thông, / thiết yếu cho hai / thăng đạo đại thừa.
là cỗ xe nhân / và cỗ xe quả.

Tu rồi hãy tìm / nương sự che chở / của bậc thuyền trưởng / trí tuệ tài ba
Để mà bước vào / biển cả mật pháp.
Rồi nhờ dựa vào / lời giảng toàn hảo
Sẽ không phí uổng / thân người có đây.
Thầy là hành giả / đã tu như vậy
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

25. Vì để huân tập / tâm của chính mình,
Cũng để làm lợi / cho hàng thiện duyên,
Thầy đã giải thích / bằng lời dễ hiểu
Trọn vẹn đường tu / khiến Phật đẹp lòng.
Nương công đức này / nguyện cho chúng sinh
Không bao giờ lìa / nguyện cầu như vậy.
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

Trình tự đường tu giác ngộ được trình bày ngắn gọn theo dạng dễ nhớ khó quên, do tỳ kheo đa văn, người đã buông xả, tên Lobsang Drakpa [Lama Tsongkhapa] viết nơi núi lớn lan nhã tại Geden Nampar Gyalwai Ling.

Bản tiếng Việt: Hồng như Thupten Munsel, 2019: Bản mới dịch lại từ Tạng ngữ, tham khảo với ba bản dịch, Alex Berzin, Thupten Jinpa và Ven. Joan Nicoll, nhuận văn 2025.

- 1: Bản mới (dịch từ Tạng ngữ)
- 2: Bản mới Tạng Anh Việt (dịch từ Tạng ngữ)
- 3: Bản cũ 2004 (dịch từ Anh ngữ)

TẠNG - ANH - VIỆT

[Bản tiếng Anh của Thupten Jinpa]

Tibetan title: Lam rim nyams mgur

English title: *SONGS OF SPIRITUAL EXPERIENCE: Condensed Points of the Stages of the Path*
Tựa đề tiếng Việt: *LAMRIM CHỨNG ĐẠO CA: Tinh Yếu Trình Tự Đường Tu Giác Ngộ*

၁၇၁ । နှစ်ကိုယ်ရေးနှင့် ပျော်မျော်ရေးနှင့် ပြည်တွင် အသုတေသန ဖြစ်လေ ။

Your body is created from a billion perfect factors of goodness;

1. *Thân sinh ra từ / muôn vạn thiện lành;*

Your speech satisfies the yearnings of countless sentient beings;

Lời nói toàn thành / nguyện ước chúng sinh;

मायुरं श्वरं है विद्युतं विषयं विश्वामी ।

Your mind perceives all objects of knowledge exactly as they are -

Ý thấy khắp cả / đúng như sự thật:

शूद्रुरित्वर्त्तमास्त्राप्तारक्ष्या ।

I bow my head to you O chief of the Shakya clan.

Trước bậc đứng đầu / dòng họ Thích ca / con xin đánh lễ.

क्षमेद्विद्वाद्यन्तिःश्वर्गीःक्षणं ।

You're the most excellent sons of such peerless teacher;

2. Là trưởng tử của / bậc Thầy vô song,

कृपार्दिवर्द्यगुणस्त्रीऽग्नविष्णवश्वर्णा ।

You carry the burden of the enlightened activities of all conquerors,

Đảm đương việc làm / của khắp chư Phật,

शर्वापेद्विद्वाक्षवाप्त्वाप्त्वेष्वामी ।

And in countless realms you engage in ecstatic display of emanations -

Du hí thị hiện / hăng sa cõi giới:

मीषमारद्वापर्वद्वाप्त्वाप्त्वेष्वामी ।

I pay homage to you O Maitreya and Manjushri.

Di Lạc, Văn Thủ / con xin kính lễ.

प्रिण्डुर्धेष्वापद्वाप्त्वाप्त्वेष्वामी ।

So difficult to fathom is the mother of all conquerors,

3. Dù nghĩa Phật mẫu / thậm thâm khó lường,

हिविद्वाद्वाप्त्वाप्त्वेष्वामी ।

You who unravel its contents as it is are the jewels of the world;

Vấn giảng đúng như / ý thật của Phật, / là ngọc trang nghiêm / cõi Diêm Phù đê:

शुभ्राप्त्वेष्वापेद्विद्वाक्षवाप्त्वेष्वामी ।

You're hailed with great fame in all three spheres of the world -

Long thọ, Vô trước, / ba cõi danh lừng,

अर्द्धाप्त्वेष्वाप्त्वेष्वामी ।

I pay homage to you O Nagarjuna and Asanga.

Đê đầu dưới chân / con xin kính lễ.

प्रिण्डुकेद्वाप्त्वाप्त्वेष्वाप्त्वेष्वामी ।

Stemming from these two great charioteers with excellence

4. Hai dòng truyền từ / nhị đại tổ sư

विवर्तनेष्वाप्त्वेष्वामी ।

Are the two paths of the profound view and the vast conduct;

Tri kiến thâm sâu, thiện hạnh quảng đại,

शक्तिर्घटनाप्रवृत्त्वाप्त्वेष्वामी ।

You're the custodian of the treasury of instructions encompassing all essential points

Kho tàng khai thị không mê lầm này,

शर्वापद्वाप्त्वेष्वामी ।

Of these paths without error, I pay homage to you O Dipamkara.

Người tiếp giữ trọng / mọi điểm tinh yếu: / Đức Atisa (Dipamkara), con xin kính lễ.

મનુષ્યમણાશ્રુતિસાધનાભૂતિસર્વિદ્યા ।

You are the eyes to see all the myriad collections of scriptures;

5. Ân sư là mắt / cho chúng con nhìn / muôn trùng kinh điển;

શ્રદ્ધાસર્વદ્વારાસર્વાધ્યાત્મકાશાસ્કરણ ।

To the fortunate ones traveling to freedom you illuminate the excellent path,

Là lòng sông cạn / đưa kẻ thiện duyên / sang bờ giải thoát;

એકાશાશ્રુતિસર્વસામાનયાધ્યાત્મકાશાસ્કરણ ।

You do this through skillful deeds stirred forth by compassion.

Tù bi vận dụng / mọi thiện phương tiện, / soi tỏ lối đường:

શાશ્વતાશર્વાધ્યાત્મકાશાસ્કરણ ।

I pay respectful homage to you O all my spiritual mentors.

Trước khắp Ân sư / chí thành đánh lễ.

૩ । વર્ણસ્ત્રીસામનાયાચ્છેદસ્ત્રીસ્ત્રીસ્ત્રીસ્ત્રી ।

You're the crowning jewels among all the learned ones of this world;

6. Là ngọc trang nghiêm / trên đỉnh bậc trí / cõi Diêm phù đê;

શ્રદ્ધાસર્વાધ્યાત્મકાશાસ્કરણ ।

Your banners of fame flutter vibrantly amongst the sentient beings;

Tràng phang danh xưng / lẫy lùng khắp chúng;

શુદ્ધાશર્વાધ્યાત્મકાશાસ્કરણ ।

O Nagarjuna and Asanga from you flow in an excellent steady stream

Pháp chân truyền từ / Long thọ, Vô trước:

અશાસ્ત્રાધ્યક્ષાયકાશાસ્કરણ ।

This [instruction on the] stages of the path to enlightenment.

Là Trình Tự Đường / Dẫn Đến Giác Ngộ.

શ્રુતિસર્વાધ્યાત્મકાશાસ્કરણ ।

Since it fulfills all the wishes of beings without exception,

7. Vì bởi pháp này / làm tròn nguyện ước / chín loại chúng sinh

શરૂપાશ્રુતિસર્વાધ્યાત્મકાશાસ્કરણ ।

It is the king of kings among all quintessential instructions;

Nên đây chính là / vua loài ngọc quý,

શાશ્વતાશર્વાધ્યાત્મકાશાસ્કરણ ।

Since it gathers into it thousands of excellent rivers of treatises,

Biển rộng luận giải / rạng ngời khéo giảng,

શાશ્વતાશર્વાધ્યાત્મકાશાસ્કરણ ।

It's as well the ocean of most glorious well-uttered insights.

Nơi ngàn dòng suối / luận văn đổ về.

શાશ્વતાશર્વાધ્યાત્મકાશાસ્કરણ ।

It helps to recognize all teachings to be free of contradictions;

Giúp người tu hiểu / trăm vạn pháp môn / vốn không mâu thuẫn;

શાશ્વતાશર્વાધ્યાત્મકાશાસ્કરણ ।

It helps the dawning of all scriptures as pith instructions;

Giúp trọn pháp Phật / tỏa rạng thành lời / trực chỉ khai thị / trong trí người tu;

શાશ્વતાશર્વાધ્યાત્મકાશાસ્કરણ ।

Seeing this we should never forsake him even at the cost of life
Thầy điều này rồi / cho dù mất mạng / cũng không từ bỏ,
ສາມະນີດັບສູງວິຫຼັກທົດພາກເຊີນພະບຸດ |

And please him with the offering of implementing his words.
Phải gắng làm cho / đạo sư hoan hỉ / bằng cách tu theo / lời của đạo sư.
ຂໍພາດຕະຫຼາດຫຼາຍແລ້ວສະເໜີ ພຣະມະກຳ |

I, a yogi, have practiced in this manner;
Thầy là hành giả / đã tu như vậy,
ສະວັດທະນາຫຼາຍທີ່ມະກຳ |

You, who aspire for liberation, too should do likewise.
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

၃၅ । ດົບສະນີຕື່ອະນີໝີນີດັບສູງວິຫຼັກທົດພາກເຊີນ |

This life of leisure is even more precious than a wish-granting jewel;
10. Thân người ung dung / quí giá còn hơn / bảo châu như ý
ຂໍ້ຈົດສັນດີເຫັນຕີມໄດ້ |

That I have found such an existence is only this once;
Đến chỉ một lần / cực kỳ khó gặp,
ჲິດ້ານວິຫຼັກທົດພາກເຊີນ |

So hard to find yet like a flash of lightning it is easy to vanish;
Lại dễ mất như / tia chớp giữa trời.
ຫຼັງວິຫຼັກທົດພາກເຊີນໄດ້ |

Contemplating this situation it's vital to realize that all mundane pursuits
Thầy rõ kiếp người / chóng vánh như vậy,

ສູງວິຫຼັກທົດພາກເຊີນ |

Are like the empty grain husks floating in the winds
Chuyện đời khác gì / trấu lép loạn bay.

ໃຊ້ສົກສູງຫຼື້ນີ້ເຫັນພາດສົກ |

And that we must extract the essence of human existence.
Nên ngày lẫn đêm / phải luôn tận dụng / tinh túy thân này.

ຂໍພາດຕະຫຼາດ |

I, a yogi, have practiced in this manner;
Thầy là hành giả / đã tu như vậy,
ສະວັດທະນາຫຼາຍທີ່ມະກຳ |

You, who aspire for liberation, too should do likewise.
Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

၃၆ । ສີວິຫຼັກທົດພາກເຊີນ |

There is no certainty that after death we may not be born in the lower realms;
11. Chết rồi chắc gì / không rơi ác đạo,
ດີເປີດວິຫຼັກສູງວິຫຼັກທົດພາກເຊີນ |

The protection from such terror lies in the Three Jewels alone;
Giúp thoát sợ này / chỉ có Tam Bảo.
ດິຫຼັກສູງວິຫຼັກທົດພາກເຊີນ |

So we must make firm the practice of going for refuge

Vậy tâm qui y / phải giữ cho chắc,

ଦ୍ୟାୟିନ୍ଦ୍ରିୟାବଳୀକରଣାପାଦମଧ୍ୟତ୍ତା ।

And ensure that its precepts are never undermined.

Đừng bao giờ để / phá hạnh qui y.

ଦ୍ୟାୟିନ୍ଦ୍ରିୟାବଳୀକରଣାପାଦମଧ୍ୟତ୍ତା ।

This in turn depends on contemplating well the white and black karma

Muốn được như vậy / phải khéo nghĩ về / nghiệp quả thiện ác,

ଶଵ୍ରଦ୍ଵାରାକରିତାକାରାପାଦମଧ୍ୟତ୍ତା ।

And their effects, and on perfect observance of the ethical norms.

Để biết chọn việc / nên bỏ, nên làm.

କୁଳାନ୍ତର୍ମଣ ସମ୍ମର୍ଦ୍ଦ ।

I, a yogi, have practiced in this manner;

You, who aspire for liberation, too should do likewise.

Thầy là hành giả / đã tu như vậy,

Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

ଯଶ୍ଚକରଣାକୁଳାପାଦମଧ୍ୟକରିତିକା ।

Until we've obtained the most qualified form to pursue the excellent path

12. Thân người đủ mọi / phẩm tướng cần thiết / để theo thắng đạo,

ମହିମାନ୍ତର୍ମଣକାରୀକରଣା । [ଶୁଦ୍ଧିକାରୀକରଣା??]

We will fail to make great strides in our journey,

Nếu như thiếu đi / thì đường giác ngộ / không thể bứt phá.

ଦ୍ୟାୟିନ୍ଦ୍ରିୟାବଳୀକରଣା ।

So we must strive in all the conditions without exception of such a form;

Vậy phải gắng sao / cho có đủ cả.

ଶବ୍ଦାନ୍ତର୍ମଣକାରୀକରଣା ।

Thus these three doors of ours so sullied with evil karma and downfalls,

Vì bối ba cửa / nhuốm đầy cát nhiễm / ác nghiệp, rơi đọa,

ଶବ୍ଦାନ୍ତର୍ମଣକାରୀକରଣା ।

Since it is especially essential to purify their karmic defilements,

Khẩn thiết nhất là / tẩy tịnh nghiệp chướng,

ଶବ୍ଦାନ୍ତର୍ମଣକାରୀକରଣା ।

We must ensure to cherish the constant application all four powers.

Nên bốn sám lực / phải thường trân quý / áp dụng siêng nǎng.

କୁଳାନ୍ତର୍ମଣ ସମ୍ମର୍ଦ୍ଦ ।

I, a yogi, have practiced in this manner; You, who aspire for liberation, too should do likewise.

Thầy là hành giả / đã tu như vậy

Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

ଶବ୍ଦାନ୍ତର୍ମଣକାରୀକରଣା ।

If we do not strive in contemplating the defects of the truth of suffering,

13. Tai hại khổ đế / không nỗ lực quán

ଶବ୍ଦାନ୍ତର୍ମଣକାରୀକରଣା ।

The genuine aspiration for liberation does not arise in us;

શેરસ્વતીઃ સ્વરૂપાઃ શક્તદ્વારાઃ પર્વતોઽપક્રમણ ॥

It's the best weapon to cut the constricting knots of miserliness;

Vũ khí thượng thặng / chặt phăng nút thắt / của lòng keo bẩn;

શ્રુતાશ્રીઃ સ્વરૂપાઃ સ્વરૂપાઃ પર્વતોઽપક્રમણ ।

It's an undaunted deed of the bodhisattva giving birth to courage;

Là hạnh bồ tát / sinh nguồn dũng cảm / không hề chán mệt;

શ્રુતાશ્રીઃ શ્રદ્ધાઃ પર્વતોઽપક્રમણાશ્રીઃ ।

It's the basis to proclaim one's fame throughout all ten directions;

Và là nền tảng / khiến cho danh lành / truyền khắp mười phương.

શ્રુતાશ્રીઃ શ્રદ્ધાઃ પર્વતોઽપક્રમણાશ્રીઃ ।

Knowing this the learned ones seek the excellent path

Vì biết điều này / nên người có trí / xả hết thân mạng / tài sản công đức,

શ્રુતાશ્રીઃ શ્રદ્ધાઃ પર્વતોઽપક્રમણાશ્રીઃ ।

Of giving away entirely their body, wealth and virtues.

chỉ để nương theo / con đường lành này.

શ્રુતાશ્રીઃ શ્રદ્ધાઃ ।

I, a yogi, have practiced in this manner;

You, who aspire for liberation, too should do likewise.

Thầy là hành giả / đã tu như vậy.

Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

શ્રુતાશ્રીઃ શ્રદ્ધાઃ પર્વતોઽપક્રમણાશ્રીઃ ।

Morality is the water that washes off the stains of ill deeds;

16. Giới là nước trong / giặt sạch tất cả / vết nhơ ác nghiệp;

શ્રુતાશ્રીઃ શ્રદ્ધાઃ પર્વતોઽપક્રમણાશ્રીઃ ।

It's the cooling moonlight dispelling the burning agony of afflictions;

Là ánh trăng thanh / xoa dịu nỗi đau / rát bỗng phiền não;

શ્રુતાશ્રીઃ શ્રદ્ધાઃ પર્વતોઽપક્રમણાશ્રીઃ ।

In the midst of people it is most majestic like the Mt Meru;

Đứng giữa phàm phu, / thân thể rạng ngời / như núi Tu di,

શ્રુતાશ્રીઃ શ્રદ્ધાઃ પર્વતોઽપક્રમણાશ્રીઃ ।

It draws together all beings without any display of force;

Không cần thị uy / nghiệp phục khắp cả.

શ્રુતાશ્રીઃ શ્રદ્ધાઃ ।

Knowing this the sublime ones guard as if they would their eyes,

Vì biết điều này / nên chư giác giả,

શ્રુતાશ્રીઃ શ્રદ્ધાઃ ।

The perfect disciplines which they have chosen to adopt.

Giữ giới đã thọ / quí như đôi mắt.

શ્રુતાશ્રીઃ શ્રદ્ધાઃ ।

I, a yogi, have practiced in this manner;

You, who aspire for liberation, too should do likewise.

Thầy là hành giả / đã tu như vậy.

Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

શ્રુતાશ્રીઃ શ્રદ્ધાઃ પર્વતોઽપક્રમણાશ્રીઃ ।

Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

བྱନ୍ଧୁମାତ୍ରାଶେଷାସନଦ୍ଵୀଳକ୍ଷେତ୍ରଶ୍ରଦ୍ଧା ।

Concentration is the king that reigns over the mind;

19. Định là đại vương / ngự trị tâm thức.

ସବ୍ରାତାଶେଷପିଦର୍ଚ୍ଛିନ୍ଦ୍ରଶର୍ମିଣୀ ।

When left it is as unwavering as the king of mountains;

Để yên, bất động / như núi Tu Di

ମହାଦ୍ଵାରାଶେଷପିଦର୍ଚ୍ଛିନ୍ଦ୍ରଶର୍ମିଣୀ ।

When set forth it engages with all objects of virtue;

Mở ra, thu nghiệp / toàn bộ thiện pháp,

ମୁଖ୍ୟଶେଷାସନଦ୍ଵୀଳକ୍ଷେତ୍ରଶ୍ରଦ୍ଧା ।

It induces the great bliss of a serviceable body and mind;

Cho hỉ lạc nhờ / nhu nhuyễn thân tâm.

ମହାଦ୍ଵାରାଶେଷପିଦର୍ଚ୍ଛିନ୍ଦ୍ରଶର୍ମିଣୀ ।

Knowing this the great accomplished yogis

Vì biết vậy nên / hành giả tự tại,

ମୁଖ୍ୟଶେଷାସନଦ୍ଵୀଳକ୍ଷେତ୍ରଶ୍ରଦ୍ଧା ।

Constantly apply meditations destroying the enemy of distraction.

Luôn nương pháp định / diệt thù tán tâm.

ମୁଖ୍ୟଶେଷପିଦର୍ଚ୍ଛିନ୍ଦ୍ରଶର୍ମିଣୀ ।

I, a yogi, have practiced in this manner;

You, who aspire for liberation, too should do likewise.

Thầy là hành giả / đã tu như vậy.

Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

ଶୈଶବଶେଷପିଦର୍ଚ୍ଛିନ୍ଦ୍ରଶର୍ମିଣୀ ।

Wisdom is the eye that sees the profound suchness;

20. Tuệ là đôi mắt / thâm chúng tánh Nhu;

ଶୈଶବଶେଷପିଦର୍ଚ୍ଛିନ୍ଦ୍ରଶର୍ମିଣୀ ।

It's the path eradicating cyclic existence from its very root;

Là con đường búng / sạch gốc luân hồi;

ଶୈଶବଶେଷପିଦର୍ଚ୍ଛିନ୍ଦ୍ରଶର୍ମିଣୀ ।

It's a treasury of higher qualities that are praised in all scriptures;

Là kho tánh đức / kinh luận tán thán;

ଶୈଶବଶେଷପିଦର୍ଚ୍ଛିନ୍ଦ୍ରଶର୍ମିଣୀ ।

It's known as the supreme lamp dispelling the darkness of delusion;

Và nổi danh là / ngọn đèn vô thượng / xua bóng vô minh.

ମହାଦ୍ଵାରାଶେଷପିଦର୍ଚ୍ଛିନ୍ଦ୍ରଶର୍ମିଣୀ ।

Knowing this the learned ones who aspire for liberation

Vì biết như vậy / nên người có trí / tìm cầu giải thoát

ଶୈଶବଶେଷପିଦର୍ଚ୍ଛିନ୍ଦ୍ରଶର୍ମିଣୀ ।

Endeavor with multiple efforts to cultivate this path.

Nỗ lực đủ cách / tu theo đường này.

ମହାଦ୍ଵାରାଶେଷପିଦର୍ଚ୍ଛିନ୍ଦ୍ରଶର୍ମିଣୀ ।

I, a yogi, have practiced in this manner;

You, who aspire for liberation, too should do likewise.

Thầy là hành giả / đã tu như vậy.

Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo

ક્ષાત્મિણાનાનુદ્ધર્તમાયનાનૃત્વાચી ।

In a mere one-pointed concentration I fail to see

21. Nếu chỉ dựa vào / mỗi định-nhất-tâm / thì không thấy được

ક્ષાત્મકદ્વારાનુદ્ધર્તમાયનાનૃત્વાચી ।

The potency to cut the root of cyclic existence;

Khả năng chặt đứt / gốc rễ luân hồi.

ક્ષાત્માનાનુદ્ધર્તમાયનાનૃત્વાચી ।

Yet with wisdom devoid of the path of tranquil abiding,

Nếu chỉ có tuệ / thiếu đi tịnh chỉ

ક્ષાત્મકદ્વારાનુદ્ધર્તમાયનાનૃત્વાચી ।

No matter how much one may probe, the afflictions will not be overcome.

Thì dù quán chiếu / truy tìm đến đâu / cũng không thể nào / dứt được phiền não.

ક્ષાત્માનાનુદ્ધર્તમાયનાનૃત્વાચી ।

So this wisdom decisively penetrating the true mode of being,

Vì vậy kẻ trí / lấy tuệ thâm nhập / vào chân thực tại

ક્ષાત્મકદ્વારાનાનુદ્ધર્તમાયનાનૃત્વાચી ।

The learned ones saddle it astride the horse of unwavering calm abiding;

Cưỡi trên lưng ngựa / tịnh chỉ diệu trạm;

ક્ષાત્માનાનુદ્ધર્તમાયનાનૃત્વાચી ।

And with the sharp weapon of reasoning of the Middle Way free of extremes,

Dùng vũ khí bén / luận lý Trung đạo / không vướng biên kiến

ક્ષાત્મકદ્વારાનાનુદ્ધર્તમાયનાનૃત્વાચી ।

They dismantle all locus of objectification of the mind grasping at extremes;

Phá tan hết thấy / khái niệm phân biệt / chấp thường chấp đoạn.

ક્ષાત્મકદ્વારાનાનુદ્ધર્તમાયનાનૃત્વાચી ।

With such expansive wisdom that probes with precision,

Dùng tuệ rộng lớn / quán chiếu chính xác

ક્ષાત્મકદ્વારાનાનુદ્ધર્તમાયનાનૃત્વાચી ।

The learned ones enhance the wisdom realizing the suchness.

Để làm khai mở / trí chứng tánh Như.

ક્ષાત્મકદ્વારાનાનુદ્ધર્તમાયનાનૃત્વાચી ।

I, a yogi, have practiced in this manner;

You, who aspire for liberation, too should do likewise.

Thầy là hành giả / đã tu như vậy.

Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

ક્ષાત્માનાનુદ્ધર્તમાયનાનૃત્વાચી ।

What need is there say that through one-pointed cultivation

22. Nhờ thiền nhất tâm / mà đạt tam muội,

ક્ષાત્મકદ્વારાનાનુદ્ધર્તમાયનાનૃત્વાચી ।

Absorption is realized? Through discriminative awareness

Chẳng gì đáng nói. / Dùng quán sát trí

၁။ ပုဂ္ဂန်နှစ်ရာ ပို့ဆောင်ရွက်မှု ၁

Probing with precision as well one can abide unwavering

Truy xét tinh tu, / mà vẫn yên lặng,

၂။ ပုဂ္ဂန်နှစ်ရာ ပို့ဆောင်ရွက်မှု ၁

And utterly stable upon the true mode of being.

Bất động vững vàng / nơi chân thực tại,

၃။ ပုဂ္ဂန်နှစ်ရာ ပို့ဆောင်ရွက်မှု ၁

Wondrous are those who see this

Thấy rồi nỗ lực / hợp nhất chỉ quán,

၄။ ပုဂ္ဂန်နှစ်ရာ ပို့ဆောင်ရွက်မှု ၁

And strive for the union of abiding and insight.

Đây mới chính thật / là điều nhiệm mầu.

၅။ ပုဂ္ဂန်နှစ်ရာ ၁

I, a yogi, have practiced in this manner;

You, who aspire for liberation, too should do likewise.

Thầy là hành giả / đã tu như vậy.

Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

၆။ ပုဂ္ဂန်နှစ်ရာ ပို့ဆောင်ရွက်မှု ၁

The space-like emptiness of meditative equipoise,

၂၃. *Khi vào trong định, Không - như không gian;*

၇၃။ ပုဂ္ဂန်နှစ်ရာ ပို့ဆောင်ရွက်မှု ၁

And the illusion-like emptiness of the subsequent realizations,

Khi xuất trở ra, Không - như huyền cảnh;

၈၃။ ပုဂ္ဂန်နှစ်ရာ ပို့ဆောင်ရွက်မှု ၁

Praised are those who cultivate them and bind together

Tán dương những ai / nhờ tu như vậy / hợp nhất phương tiện / cùng với trí tuệ

၉၃။ ပုဂ္ဂန်နှစ်ရာ ပို့ဆောင်ရွက်မှု ၁

The method and wisdom and travel beyond the bodhisattva deeds.

Và rồi siêu việt / các hạnh bồ tát.

၁၀၃။ ပုဂ္ဂန်နှစ်ရာ ပို့ဆောင်ရွက်မှု ၁

It's the way of the fortunate ones

Để chúng điều này / nên bậc thiện duyên

၁၁၃။ ပုဂ္ဂန်နှစ်ရာ ပို့ဆောင်ရွက်မှု ၁

To realize this and not to be content with partial paths;

Không dành lòng với / đường tu riêng lẻ.

၁၂၃။ ပုဂ္ဂန်နှစ်ရာ ၁

I, a yogi, have practiced in this manner; You, who aspire for liberation, too should do likewise.

Thầy là hành giả / đã tu như vậy.

Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

၁၃။ ပုဂ္ဂန်နှစ်ရာ ပို့ဆောင်ရွက်မှု ၁

Thus having cultivated as they are the common paths

၂၄. *Như thế chính là / đường tu phổ thông, / thiết yếu cho hai / thắng đạo đại thừa.*

၁၅၃။ ပုဂ္ဂန်နှစ်ရာ ၁

Essential for the two supreme paths of causal and resultant great vehicles,
là cỗ xe nhân / và cỗ xe quả.

ཇི་བྱེད་ངྤྱନ୍ତ୍ରମାଣଶବ୍ଦିକ୍ଷାପଣୀଁ ।

I have entered the great ocean of tantras

Tu rồi hãy tìm / nương sự che chở / của bậc thuyền trưởng / trí tuệ tài ba
ସର୍ଵଶବ୍ଦିକ୍ଷାପଣୀଁ ।

By relying upon the leadership of the learned navigators;

Để mà bước vào / biển cả mật pháp.

ଜ୍ଞାନଶବ୍ଦିକ୍ଷାପଣୀଁ ।

And through application of the quintessential instructions,

Rồi nhờ dựa vào / lời giảng toàn hảo

ଧ୍ୟାନଶବ୍ଦିକ୍ଷାପଣୀଁ ।

I have made meaningful human existence that I have obtained.

Sẽ không phí uổng / thân người có đây.

ଜ୍ଞାନଶବ୍ଦିକ୍ଷାପଣୀଁ ।

I, a yogi, have practiced in this manner;

You, who aspire for liberation, too should do likewise.

Thầy là hành giả / đã tu như vậy

Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

୩ । ଶବ୍ଦିକ୍ଷାପଣୀଁ ।

In order to make familiar to my own mind,

25. Vì để huân tập / tâm của chính mình,

ଶବ୍ଦିକ୍ଷାପଣୀଁ ।

And to help benefit fortunate others as well,

Cũng để làm lợi / cho hàng thiện duyên,

ଶବ୍ଦିକ୍ଷାପଣୀଁ ।

I've explained here in words easy to understand

Thầy đã giải thích / bằng lời dễ hiểu

ଶବ୍ଦିକ୍ଷାପଣୀଁ ।

In its entirety the path that pleases the conquerors.

Trọn vẹn đường tu / khiến Phật đẹp lòng.

ଅଶ୍ରୁମାନ୍ତରିକ୍ଷମାନଶବ୍ଦିକ୍ଷାପଣୀଁ ।

"Through this virtue may all beings be never divorced

Nương công đức này / nguyện cho chúng sinh

ଅଶ୍ରୁମାନ୍ତରିକ୍ଷମାନଶବ୍ଦିକ୍ଷାପଣୀଁ ।

From the perfectly pure excellent path" thus I pray;

Không bao giờ lìa / chánh đạo tối thượng.

ଅଶ୍ରୁମାନ୍ତରିକ୍ଷମାନଶବ୍ଦିକ୍ଷାପଣୀଁ ।

I, a yogi, have made aspirations in this manner;

Thầy là hành giả / nguyện cầu như vậy.

ଶବ୍ଦିକ୍ଷାପଣୀଁ ।

You, who aspire for liberation, too should pray likewise.

Con cầu giải thoát / cứ hãy làm theo.

This brief presentation of the practices of the stages of the path to enlightenment written in the format of a memorandum was composed by the well-read monk, the renunciate Lobsang Drakpa at the great mountain retreat of Geden Nampar Gyalwai Ling.

Pháp môn trình tự đường tu giác ngộ trình bày ngắn gọn theo thể tóm lược, do tỳ kheo đa văn, người đã buông xả, tên Lobsang Drakpa viết tại núi lớn lan nhã tại Geden Nampar Gyalwai Ling

© English translation. Geshé Thupten Jinpa, 2004; revised 2007.

Bản tiếng Việt dịch từ Tạng ngữ, Hồng Như Thupten Munsel, 2019.

BẢN DỊCH CŨ 2004

(1) Con xin chí thành
đánh lě đức Phật,
là người đứng đầu
dòng họ Thích Ca.
Thân Phật nhiệm màu
phát sinh ra từ
vô vàn thiện hạnh
cùng với vô vàn
thành tựu viên mãn.
Ngữ Phật nhiệm màu
hoàn thành ước nguyện
vô lượng chúng sinh.
Ý Phật nhiệm màu
thấy hết khắp cả
đúng như sự thật.

(2) Con xin đảnh lẽ
Bồ tát Di lạc,
Bồ tát Văn thù,
là bậc trưởng tử
của đấng Đạo Sư,
không đâu sánh bằng.
Hai vị là người
giữ gìn thiện hạnh
của mười phương Phật
thị hiện sắc thân
hằng sa cõi giới.

(3) Con xin đánh lẽ
dưới chân hai ngài
Long thọ, Vô Trước,
quí như châu ngọc
trang hoàng cõi Nam.
Danh hiêu hai ngài

vang lừng ba cõi,
là người thuyết giảng
ý nghĩa “Phật mẫu”,
giáo pháp thâm sâu
khó tin nhận nhất
hoàn toàn thuận theo
ý thật của Phật.

(4) Con đảnh lễ thầy
Đi-pam-ka-ra,
[đức A-ti-sha]
là người tiếp giữ
kho tàng chánh pháp,
giữ gìn ngọn đèn
soi đường giác ngộ.
Bao nhiêu tinh túy
đường tu quảng, thâm,
truyền lại từ hai
bậc đại tổ sư
đều được giữ gìn
chính xác nguyên vẹn
trong giáo pháp này.

(5) Con xin kính cẩn
đảnh lễ đạo sư.
Đạo sư là mắt
giúp chúng con nhìn
vào biển kinh điển
bao la vô tận;
là lòng sông cạn
nâng đỡ gót chân
cho kẻ thiện duyên
vượt sang bờ giác.
Thầy mở lòng từ
vô lượng vô biên,
vận dụng muôn vàn
phương tiện thiện xảo
giúp cho mọi sự
rõ ràng trong sáng.

(6) Con đường tuần tự
dẫn đến giác ngộ
được các bậc thầy
nối gót hai tổ
Long Thọ, Vô Trước
khéo léo giữ gìn.
trong số chư Tăng
nơi vùng đất Nam
các thầy là hạt
ngọc châu vương đĩnh.
tràng phang các thầy

cao trội hơn cả.
Tu theo con đường
tuần tự giác ngộ
sẽ có khả năng
hoàn thành ước nguyện
chín loại chúng sinh.
Vì vậy pháp này
là đấng Pháp vương,
là lòng biển rộng
cho ngàn dòng suối
luận văn đổ về.

(7) Pháp này vi diệu
- giúp cho người tu
hiểu được dễ dàng
trăm vạn pháp môn
vốn không mâu thuẫn;
- giúp cho toàn bộ
biển rộng kinh điển
đồng loạt tỏa rạng
trong trí người tu
như lời giáo hóa
dành riêng cho mình;
- giúp cho dễ dàng
hiểu được ý Phật;
- hộ trì người tu
thoát khỏi hố thẳm
sai lầm tai hại.
Vì bốn lợi ích
lớn lao như vậy
nên các hành giả
Ấn độ, Tây tạng
ai người có trí
cũng đều hoan hỉ
với diệu pháp này;
là pháp chỉ rõ
con đường tuần tự
dẫn đến giác ngộ
tùy theo căn cơ;
là pháp cao tuyệt
mà kẻ thiện duyên
luôn luôn dốc tâm
tinh tấn tu hành.

(8) Diệu pháp này do
ngài A-ti-sa
thu gọn tinh túy
của lời Phật dạy
mà soạn thành luận.
Vì vậy dù chỉ
đọc nghe một lần

cũng sẽ có được
vô vàn công đức,
như là tu tập
toute bộ chánh pháp.
Huống chi gắng công
chuyên cần học hỏi,
giảng giải phong phú
cho người cùng nghe,
chắc chắn công đức
sẽ như sóng cả.

Vì vậy các con
hãy gắng chú tâm
(Tu học pháp này
Cho thật đúng đắn.)

(9) (Sau khi phát tâm
Qui y Tam Bảo)
Các con phải thấy
gốc rễ điều lành
của kiếp hiện tiền
và mọi kiếp sau
đều nằm ở tâm
nương dựa đúng cách
nơi đấng đạo sư,
trong từng ý tưởng
trong từng hành động.
Đạo sư là người
đưa các con vào
đường tu giác ngộ,
vì vậy các con
phải gắng làm cho
Đạo sư hoan hỉ
bằng cách chăm chỉ
tinh tấn tu hành
theo đúng như lời
của đạo sư dạy;
dù mất mạng sống
cũng không từ bỏ
lời dạy của thầy,
lấy sự tu hành
dâng thành cúng phẩm.
Thầy là hành giả
đã tu như vậy;
các con ai người
đang cầu giải thoát
hãy tự thuần dưỡng
đúng theo lối này.

(10) Kiếp người này có
tâm sự tự tại,
quí giá còn hơn

bảo châu như ý,
đến chỉ một lần,
cực kỳ khó gắp,
nhưng lại dễ mất,
tựa như tia chớp
thoắt trên trời không.

Nhìn rõ kiếp người
chóng vánh như vậy
thấy chuyện thế tục
khác gì trấu lèp.

Các con hãy gắng
vắt lấy tinh túy
của kiếp sống này,
trong từng phút giây,
ngày cũng như đêm
đừng để phí uổng.

Thầy là hành giả
đã tu như vậy;
các con ai người
đang cầu giải thoát
hãy tự thuần dưỡng
đúng theo lối này.

(11) Khi vào cõi chết
Khi vào cõi chết
không thể biết chắc
mình sẽ không rơi
vào cõi ác đạo.
Chỉ có Tam Bảo
là đủ khả năng
che chở cho con
thoát cơn sợ hãi.
Vì vậy phải gắng
giữ tâm qui y
cho thật vững chắc,
đừng để sơ sót
phá hạnh qui y.
Muốn được như vậy
phải hiểu nghiệp quả
sống thuận chánh pháp
làm mọi thiện hạnh
lánh mọi ác pháp.
Thầy là hành giả
đã tu như vậy;
các con ai người
đang cầu giải thoát
hãy tự thuần dưỡng
đúng theo lối này.

(12) Thân người đầy đủ
tâm sự tự tại

nếu như thiếu đi
thì không thể có
bước nhảy vượt bực
trên con đường tu
thành tựu giác ngộ.
Do đó phải nêu
lánh ác làm lành
để khỏi tái sinh
vào cảnh khiếm khuyết;
cũng nên siêng năng
tẩy sạch ác nghiệp
phá phạm giới hạnh
đang vấy bẩn ba
cửa thân miệng ý;
và nhất là để
tẩy loại nghiệp chướng
khiến ta không thể
tái sinh làm người.
Các con hãy gắng
siêng năng áp dụng
bốn lực sám hối
thanh tịnh chướng nghiệp.
Thầy là hành giả
đã tu như vậy;
các con ai người
đang cầu giải thoát
hãy tự thuần dưỡng
đúng theo lối này.

(13) Nếu không cố gắng
quán chiếu về khổ
sẽ không thể nào
tinh tấn nhất tâm
hướng về giải thoát.
Không biết đâu là
nguyên nhân của khổ,
không biết điều gì
ràng buộc mình trong
cảnh sống luân hồi
thì không thể thấy
đâu là phương tiện
bưng sạch gốc rễ
của vòng tái sinh
triền miên lẩn quẩn.
Các con nên biết
chán cảnh sinh tử
từ bỏ luân hồi;
phải biết quán sát
điều gì trói chặt
mình trong sinh tử.
Thầy là hành giả

đã tu như vậy;
các con ai người
đang cầu giải thoát
hãy tự thuần dưỡng
đúng theo lối này.

(14) Cốt tủy đại thừa
là sao cho tâm
vô thượng bồ đề
luôn luôn tăng trưởng.
Đây là căn bản
cũng là nền tảng
của khắp mười phương
hành trạng giác ngộ
trùng trùng vời vợi
như sóng đại dương
[của chư Phật đà].
Tựa như thuốc tiên
hóa sắc thành vàng
tâm bồ đề cũng
có được khả năng
khiến mọi hành động
biến thành hai bồ
tư lương phước trí,
tích lũy kho tàng
công đức đồ sộ
đến từ vô lượng
tánh đức bồ đề.
Thầy là hành giả
đã tu như vậy;
các con ai người
đang cầu giải thoát
hãy tự thuần dưỡng
đúng theo lối này.

(15) Thí ba la mật
là ngọc Nhu Ý
có được khả năng
hoàn thành ước nguyện
của mọi chúng sinh;
là loại vũ khí
hữu hiệu bậc nhất
chặt phăng nút thắt
của lòng keo bẩn.
Thái độ vì người
sẽ làm tăng nguồn
can đảm, tự tin.
Người có hạnh Thí
mười phương thế giới
sẽ đều tán dương.
Vì biết điều này

nên người có trí
dốc tâm tinh tấn
tu hành hạnh Thí,
cho đi toàn vẹn
thân thể, của cải,
cho cả hai bồ
tư lương công đức.

Thầy là hành giả
đã tu như vậy;
các con ai người
đang cầu giải thoát
hãy tự thuần dưỡng
đúng theo lối này.

(16) Giới là nước trong
giặt sạch tất cả
vết nhơ ác nghiệp.

Giới là trăng thanh
xoa dịu tất cả
vết bỗng nhiễm tâm.
Ai người tu Giới
thân thể rạng ngời
như núi Tu Di
chiếu soi khắp cả
chín loại chúng sinh.

Năng lực của Giới
sẽ giúp các con
thuần phục tất cả
không cần thị uy.

Chúng sinh cung cõi
sẽ đều qui thuận.

Vì biết điều này
nên các bậc Thánh
giữ gìn giới hạnh
quí như đôi mắt.

Thầy là hành giả
đã tu như vậy;
các con ai người
đang cầu giải thoát
hãy tự thuần dưỡng
đúng theo lối này.

(17) Nhẫn là trang sức
đẹp nhất cho người
có nhiều quyền năng.

Nhẫn là pháp tu
khổ hạnh tốt nhất
cho người thường bị
vọng tâm tác hại;
là cánh chim ưng
bay vút trời cao,

khắc tinh của rắn
sân hận giận dữ;
là áo giáp dày
ngăn chặn tất cả
vũ khí thóa mạ.
Vì biết điều này
nên người có trí
tu tập đủ cách
thích ứng tâm mình
với lớp áo giáp
Hạnh Nhẫn tối thượng.
Thầy là hành giả
đã tu như vậy;
các con ai người
đang cầu giải thoát
hãy tự thuần dưỡng
đúng theo lối này.

(18) Khoát được giáp bào
của hạnh Tinh Tấn
khi ấy sức học,
tu hành, chứng ngộ
sẽ tăng trưởng nhanh
như vầng trăng non
đang đến độ rằm,
hành động nào cũng
tràn đầy ý nghĩa
hướng về giải thoát
và đều mang lại
kết quả mong cầu.
Vì biết điều này,
nên chư bồ tát
cuộn sóng tinh tấn
quét sạch hết thảy
giải đãi biếng lười.
Thầy là hành giả
đã tu như vậy;
các con ai người
đang cầu giải thoát
hãy tự thuần dưỡng
đúng theo lối này.

(19) Định là đại vương
ngự trị tâm thức.
Khi thâu tâm lại,
tâm sẽ an trụ
như núi Tu Di,
vững không lay động.
Khi mở tâm ra
tâm sẽ thâu nhiếp
toàn bộ thiện pháp.

Định khiến thân tâm
nhu nhuyễn bén nhạy
hỉ lạc khinh an.

Vì biết điều này
nên các hành giả
ai người khéo tu
cũng đều dốc sức
miên mật thiền chỉ
cố gắng hàng phục
kẻ thù tán tâm.

Thầy là hành giả
đã tu như vậy;
các con ai người
đang cầu giải thoát
hãy tự thuần dưỡng
đúng theo lối này.

(20) Tuệ là đôi mắt
thâm chứng tánh Không
và là con đường
búng sạch toàn bộ
gốc rễ luân hồi.

Tuệ là tất cả
kho tàng nhiệm màu
mà bao kinh luận
vẫn hăng tán dương.

Là đèn tối thượng
phá tan bóng tối
cố chấp hép hòi.

Vì biết điều này
nên người có trí
mong cầu giải thoát
đều dốc tâm sức
nỗ lực bước theo
con đường tu Tuệ.

Thầy là hành giả
đã tu như vậy;
các con ai người
đang cầu giải thoát
hãy tự thuần dưỡng
đúng theo lối này.

(21) Có Định thiếu Tuệ
chẳng đủ khả năng
chặt đứt gốc rễ
ràng buộc luân hồi.

Có Tuệ thiếu Định
thì dù quán sát
miên mật đến đâu
cũng không thể nào
tách lìa vọng cảnh.

Vì vậy các bậc
Đạo sư luôn lấy
mắt Tuệ thâm nhập
vào chân thực tại
mà trụ vững vàng
trên lưng ngựa Định,
rồi dùng vũ khí
cực kỳ bén nhọn
của luận Trung Đạo,
thoát mọi cực đoan,
phá hủy nền tảng
chấp thường chấp đoạn
chấp bám cực đoan,
nhờ vậy Không-Tuệ
dần dần khai mở.
Thầy là hành giả
đã tu như vậy;
các con ai người
đang cầu giải thoát
hãy tự thuần dưỡng
đúng theo lối này.

(22) Nhờ quen tu định
đến khi đạt chỉ
bấy giờ tu quán.
Tâm càng quán chiếu
lại càng an định
vững vàng thấy rõ
chân tánh thực tại.
Vì biết điều này
ai người tinh tấn
phối hợp chỉ-quán
đều thấy nhiệm mầu,
huống gì các con!
hãy nên mong cầu!
Thầy là hành giả
đã tu như vậy;
các con ai người
đang cầu giải thoát
hãy tự thuần dưỡng
đúng theo lối này.

(23) (Đến khi chỉ quán
phối hợp được rồi)
hãy nên quán chiếu
hai loại tánh Không:
không - tựa không gian,
thu nhiếp tất cả
khi nhập vào định;
không - tựa huyền cảnh,
hiện ra như mộng

khi từ trong định
mà bước trở ra.
Nhờ tu như vậy
phương tiện, trí tuệ
thuần nhất bất nhị
nên được tán dương
là người viên toàn
các hạnh bồ tát.
Vì ngộ điều này
mà bậc thiện duyên
không bao giờ nhận
đường tu phân chia.
Thầy là hành giả
đã tu như vậy;
các con ai người
đang cầu giải thoát
hãy tự thuần dưỡng
đúng theo lối này.

(24) – Chán khổ sinh tử,
- phát tâm bồ đề,
- trực chứng tánh không,
là ba yếu tố
căn bản cần thiết
để bước lên hai
cỗ xe Đại Thừa:
là xe tu nhân
và xe tu quả.
Vậy khi các con
phát huy đúng đắn
ba điểm này rồi
phải nêu nương dựa
vào đấng đạo sư
đầy đủ phẩm hạnh.
Xin thầy hộ niệm
đưa các con vào
(cỗ xe tu quả)
vượt qua biển rộng
bốn bộ Mật tông.
Ai biết tôn kính
nói theo lời dạy
của đấng đạo sư
sẽ không phí uổng
kiếp người hiếm hoi
đầy tự tại này.
Thầy là hành giả
đã tu như vậy;
các con ai người
đang cầu giải thoát
hãy tự thuần dưỡng
đúng theo lối này.

(25) Vì để thuần dưỡng
tâm của chính mình
và để lợi ích
cho kẻ thiện duyên
(đã gặp được đãng
Đạo sư chân chính
và đủ khả năng
tu tập đúng theo
những gì thầy dạy)
nên Thầy dùng lời
rõ ràng dễ hiểu
nói lại trọn vẹn
đường tu giác ngộ
mà mười phương Phật
vẫn hằng hoan hỉ.
Nguyễn công đức này
giúp cho chúng sinh,
không bao giờ xa
đường tu trong sáng
chắc thật, nhiệm mầu.
Thầy là hành giả
đã tu như vậy;
các con ai người
đang cầu giải thoát
hãy tự thuần dưỡng
đúng theo lối này.

[Hết]

Đến đây chấm dứt bài Tiểu Luận về Đường Tu Tuần Tự Giác Ngộ, soạn theo thể dạng cực ngắn, dễ nhớ
khó quên. Luận giải do tỷ kheo Losang Dragpa [Lama Tông Khách Ba] soạn thảo – là hành giả đã thọ
trí nhiều chánh pháp – viết tại Tu viện Ganden Nampar Gyelwa'i, trên ngọn núi Riwoch, Tây Tạng.

Nguyên bản Anh ngữ : The Short Lamrim or Lines of Experience or Songs of Spiritual Experiences.
trích trong Illuminating the Path to Enlightenment, do đức Đalai Lama thuyết giảng, Thubten Dhargye
Ling Archive, Long Beach, California ấn hành.